

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

(Tiếp theo kì trước)

LỚP 3 (Môn Tiếng Việt)

Chủ đề	Mức độ cần đạt	Ghi chú
1. Kiến thức 1.1. Tiếng Việt 1.1.1. <i>Ngữ âm và chữ viết</i>	- Nắm vững mẫu chữ cái viết hoa. - Biết cách viết hoa tên riêng Việt Nam, tên riêng nước ngoài (phiên âm)	
1.1.2. <i>Từ vựng</i>	Biết thêm các từ ngữ (gồm cả thành ngữ, tục ngữ dễ hiểu) về lao động sản xuất, văn hoá, xã hội, bảo vệ tổ quốc,...	
1.1.3. <i>Ngữ pháp</i>	- Nhận biết được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm, tính chất. - Nắm vững mô hình phổ biến của câu trần thuật đơn và đặt câu theo những mô hình này - Biết cách dùng dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than, dấu phẩy, dấu hai chấm.	Dùng câu hỏi: Ai?, Cái gì?, Làm gì?, Thế nào?, Là gì? để nhận diện từng thành phần của câu trần thuật.
1.1.4. <i>Phong cách ngôn ngữ và biện pháp tu từ</i>	Bước đầu nhận biết biện pháp so sánh, nhân hoá trong bài học và trong lời nói.	
1.2. Tập làm văn	- Biết cấu tạo ba phần của bài văn - Bước đầu nhận biết đoạn văn và ý chính của đoạn văn. - Bước đầu nhận biết cấu tạo của một số loại văn bản thông thường	- Nhận biết các phần mở bài, thân bài, kết bài qua các bài tập đọc và qua các câu chuyện được học - Biết tìm ý chính của một đoạn văn đã đọc theo gợi ý; lựa chọn đầu đề cho đoạn văn. - Nhận biết các phần của bức thư, lá đơn, báo cáo đơn giản về công việc.
2. Kỹ năng 2.1. Đọc 2.1.1. <i>Đọc thông</i>	- Đọc đúng, rõ ràng, rành mạch các văn bản nghệ thuật, hành chính, báo chí,... có độ dài 200 chữ; tốc độ đọc 70 - 80 chữ/phút. - Đọc thầm nhanh hơn lớp 2 (khoảng 90 - 100 chữ/phút) - Biết đọc phân biệt lời nhân vật trong các đoạn đối thoại và lời người dẫn truyện	Đọc thầm các bài học để trả lời câu hỏi về nội dung bài.
2.1.2. <i>Đọc hiểu</i>	- Hiểu ý chính của đoạn văn - Biết nhận xét một số hình ảnh, nhân vật hoặc chi tiết trong bài đọc	
2.1.3. <i>Ứng dụng kỹ năng đọc</i>	- Thuộc được 6 bài thơ, đoạn văn dễ nhớ, có độ dài khoảng 80 chữ - Biết sử dụng mục lục sách, thời khoá biểu, đọc thông báo, nội quy,... để phục vụ sinh hoạt và học tập của bản thân	

<p>2.2. Viết 2.2.1. <i>Viết chữ</i></p>	<p>Viết đúng và nhanh các kiểu chữ thường và chữ hoa cỡ nhỏ; viết chữ rõ ràng, đều nét, liền mạch và thẳng hàng.</p>	
<p>2.2.2. <i>Viết chính tả</i></p>	<p>- Nghe- viết, nhớ - viết bài chính tả có độ dài khoảng 60-70 chữ trong 15 phút, không mắc quá 5 lỗi, trình bày đúng quy định, bài viết sạch - Viết đúng tên riêng Việt Nam và một số tên riêng nước ngoài. - Biết phát hiện và sửa lỗi chính tả trong bài viết.</p>	
<p>2.2.3. <i>Viết đoạn văn, văn bản</i></p>	<p>- Biết viết đơn, viết tờ khai theo mẫu; biết viết thư ngắn để báo tin tức hoặc hỏi thăm người thân. - Viết được đoạn văn kể, tả đơn giản (6 - 8 câu) theo gợi ý.</p>	
<p>2.3. Nghe 2.3.1. <i>Nghe hiểu</i></p>	<p>Kể lại được đoạn truyện, mẩu chuyện đã nghe thầy, cô kể trên lớp.</p>	
<p>2.3.2. <i>Nghe - Viết</i></p>	<p>- Nghe - viết bài chính tả có độ dài 70 chữ, trong đó có từ chứa âm, vần khó hoặc từ có âm, vần, thanh dễ viết sai do ảnh hưởng của cách phát âm địa phương, tên riêng Việt Nam, tên riêng nước ngoài. - Ghi lại được vài ý trong bản tin ngắn đã nghe.</p>	
<p>2.4. Nói 2.4.1. <i>Sử dụng nghi thức lời nói</i></p>	<p>Biết dùng từ xưng hô và lời nói phù hợp với tình huống giao tiếp trong gia đình, nhà trường,...</p>	
<p>2.4.2. <i>Đặt và trả lời câu hỏi</i></p>	<p>Biết đặt câu hỏi trong học tập, giao tiếp</p>	
<p>2.4.3. <i>Thuật việc, kể chuyện</i></p>	<p>- Biết kể một đoạn truyện hoặc câu chuyện đã đọc, đã nghe. - Nói được một đoạn đơn giản về người, vật xung quanh theo gợi ý bằng tranh hoặc câu hỏi.</p>	
<p>2.4.4. <i>Phát biểu, thuyết trình</i></p>	<p>- Bước đầu biết phát biểu ý kiến trong cuộc họp - Biết giới thiệu các thành viên, các hoạt động của tổ, của lớp.</p>	<p>- Nêu ý kiến cá nhân, nhận xét ý kiến của bạn trong các tiết học trên lớp và trong sinh hoạt tập thể. - Giới thiệu hoạt động của tổ, lớp dựa trên báo cáo hoặc văn bản đã chuẩn bị theo mẫu.</p>

(Còn tiếp)